

Bản án số: 59/2026/HS-ST

Ngày: 25 - 3 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương và bà Phan Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thái Bảo Q, sinh ngày: 20/8/1974, tại: Tỉnh Quảng Trị; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn C, xã D, tỉnh Quảng Trị; CCCD số: 04507413700; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn L (đã chết) và bà Thái Thị B, sinh năm: 1953; vợ: Trần Thị L1, sinh năm: 1974, con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006; gia đình có 03 người, Q là con đầu trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/6/2011, đánh bạc bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, đã thi hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 11/11/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Vi Quốc Q1, sinh ngày: 16/7/1986, tại: Tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu A, xã Đ, tỉnh Phú Thọ; CCCD số: 025086017836; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 07/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Vi Văn T, sinh năm: 1950 và bà Đinh

Thị H, sinh năm: 1954; vợ: Hà Thị H1, sinh năm: 1986, con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; gia đình có 04 người, Q1 là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 11/11/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vi Quốc Q1:* Bà Đỗ Minh N, sinh năm: 1997 – Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ: Số B đường H, phường Đ, tỉnh Phú Thọ, Bà N có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn H2, sinh năm: 1983; địa chỉ: Khu phố A, phường Q, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn E, xã D, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 10 phút ngày 31/5/2025, Nguyễn Thái Bảo Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74B - 009.79 lưu thông theo hướng tỉnh Quảng Trị đi tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến K+600 Quốc lộ A, đường tránh thành phố Đ, thuộc địa phận tổ dân phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là tổ dân phố A B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị), Q vừa điều khiển xe vừa chỉnh lại ghế lái nên đánh lái đi vào phần đường dành cho xe ngược chiều dẫn đến đâm va với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 19H - 038.35 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R - 020.99 do Vi Quốc Q1 điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược chiều đi từ hướng tỉnh Hà Tĩnh đến tỉnh Quảng Trị. Thời điểm xảy ra tai nạn, Vi Quốc Q1 điều khiển cũng lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều do đánh lái sang trái để vượt xe mô tô đi phía trước cùng chiều dẫn đến phần trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 19H - 038.35 va chạm với phần trước bên trái đầu xe ô tô biển số 74B - 009.79.

Hậu quả: Hai phương tiện hư hỏng nặng. Kết luận định giá số 2259/STC-KLĐG ngày 05/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Quảng Trị kết luận: Phần giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe ô tô 74B - 009.79 là 200.609.333 đồng; phần giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 19H - 038.35 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R - 020.99 là 999.493.200 đồng.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường, khám nghiệm phương tiện và giám định dấu vết cơ học:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều được rải thảm nhựa bằng phẳng trên tuyến đường tránh thành phố Đ, điểm mốc là cột mốc số Km 660+600 QL1 nằm phía bên phải đường tránh thành phố Đ theo chiều khám nghiệm, mép đường làm chuẩn là mép đường bên trái và mép đường bên phải đường tránh thành phố Đ theo chiều khám nghiệm.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và phương tiện xác định đặc điểm các dấu vết phù hợp tình huống phần trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 19H - 038.35 va chạm với phần trước bên trái đầu xe ô tô biển số 74B - 009.79 theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải so với trục dọc xe ô tô biển số 74B - 009.79. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa sơ mi rơ moóc biển số 19R - 020.99 và xe ô tô biển số 74B - 009.79.

Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số 19H-03835 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 19R-020.99 và xe ô tô biển số 74B-009.79 ngay trước khi xảy ra tai nạn do trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường không thể hiện hai phương tiện nêu trên có để lại dấu vết phanh.

* Tại Kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận về file video ghi lại diễn biến vụ tai nạn trích xuất từ camera giám sát hành trình, kết luận về việc:

1. Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu cần giám định ký hiệu A1 (file video có tên “20250215050239.mp4”, dung lượng 74.1MB, mã MD5: E42B8113DA13994CB21A007D099F1828-ghi lại bởi camera giám sát hành trình gắn trên ô tô biển số 74B-009.79) và A2 (file video có tên “6671290667399.mp4”, dung lượng 12.6MB, mã MD5: D319F38482F2895412DB083AE43A7201- ghi lại bởi camera giám sát hành trình gắn trên ô tô đầu kéo biển số 19H-038.35 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 19R-020.99).

2. Về nội dung, diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Tại mẫu ký hiệu A1 xác định diễn biến vụ việc: X1 (xe ô tô số 74B-009.79) di chuyển trên làn đường b và X2 (ô tô đầu kéo biển số 19H-038.35 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 19R-020.99) lưu thông ngược chiều trên làn đường c. Trước khi xảy ra va chạm X2 di chuyển về phía trước, ngược chiều X1 trên làn c, một phần bên trái X2 di chuyển trên làn b. X1 và X2 tiếp tục di chuyển về phía trước theo hướng di chuyển ban đầu, không xác định được phần đường, làn đường X1 di chuyển do hạn chế góc quay camera; X2 di chuyển trên làn c, một phần bên trái X2 di chuyển trên làn b. Phần phía, bên trái X1 và phần phía trước bên trái X2 tiến sát về phía nhau, đồng thời trên kính chắn gió X1 đột ngột xuất hiện các vết nứt, nắp capo của X1 bị bung ra, sau đó không còn thấy hình ảnh X2 trong khung hình video. Không xác định được X1 và X2 có va chạm hay không do hạn chế góc quay của camera. (Phụ lục 1 của kết luận giám định BL 145-147).

Tại mẫu kí hiệu A2 xác định diễn biến vụ việc: X2 di chuyển không xác định được phần đường, làn đường do hạn chế góc quay. Thời điểm X1 xuất hiện trong khung hình là 09:11:23, X1 xuất hiện trong khung hình video di chuyển về phía trước, ngược chiều X2 trên làn b. Hai phương tiện tiếp tục di chuyển, không xác định được phần đường, làn đường X2 di chuyển do hạn chế góc quay của camera. X1 tiếp tục di chuyển trên làn b, phần phía trước, bên trái của X1 tiến sát về phía X2, sau đó không còn thấy X1 trên khung hình video, đồng thời phía trước X2 xuất hiện vật không xác định màu đen. Không xác định được X1 và X2 có va chạm với nhau hay không do hạn chế góc quay của camera.

3. Về tốc độ di chuyển của phương tiện gắn camera giám sát hành trình ghi lại mẫu cần giám định ký hiệu A2 (xe ô tô đầu kéo biển số 19H - 038.35 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 19R - 020.99): Tốc độ hiển thị trên khung hình trong khoảng thời gian từ 09:08:59 đến 09:11:22 trong khoảng từ 39km/h đến 63km/h. Tốc độ hiển thị trên khung hình trong khoảng thời gian từ 09:11:23 đến 09:11:24 là từ 55km/h đến 56km/h. Tốc độ hiển thị trong khung hình từ 09:11:24 đến 09:11:25 là 56km/h.

Không đủ cơ sở để xác định tốc độ di chuyển của xe ô tô biển số 74B - 009.79 tại thời điểm xảy ra tai nạn do không xác định được chính xác quãng đường thực tế phương tiện di chuyển.

* Kết quả xét nghiệm ma túy và nồng độ cồn: Đối với Nguyễn Thái Bảo Q và Vi Quốc Q1 đều âm tính với ma túy và nồng độ cồn 0.000mg/L.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 đều đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do mình gây ra; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nguyễn Thái Bảo Q có thành tích trong phòng chống dịch Covid - 19 năm 2020 và hỗ trợ kinh phí khắc phục thiên tai, lũ lụt năm 2025, được UBND xã D xác nhận ngày 08/01/2026.

Việc tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tạm giữ và đã xử lý trả lại anh Nguyễn Thái Bảo Q: 01 xe ô tô biển kiểm soát 74B - 009.79, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông, đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0220305 của xe ô tô biển kiểm soát 74B - 009.79, có hiệu lực đến 23/4/2028; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số TNDS2504/942086, chủ xe Nguyễn Thái Bảo Q, có giá trị đến 24/4/2026; 01 Giấy biên nhận thể chấp, lập ngày 25/4/2025 của Ngân hàng L3; Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thái Bảo Q, số D, hạng C1, do Cục C1 cấp ngày 16/4/2025, ngày hết hạn 16/4/2035.

Tạm giữ và đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Vi Văn Đ: 01 xe ô tô biển kiểm soát 19H - 038.35 kéo sơ mi rơ moóc 19R - 020.99, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông, đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0295484 của xe ô tô biển

kiểm soát 19H - 038.38, có hiệu lực đến 25/4/2026; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1557077 của sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R - 020.99, có hiệu lực đến 17/11/2025; 01 Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 19000021, biển số 19R - 020.99, cấp ngày 08/8/2024; 01 Giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp, lập ngày 17/6/2025 của Ngân hàng V; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số TNDS2504/497738, chủ xe Vi Văn Đ, có giá trị đến 27/4/2026; *Chuyển theo hồ sơ vụ án* 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC, số 250127001619, mang tên Vi Quốc Q1, do Sở G cấp ngày 18/6/2024, có giá trị đến 18/6/2029 và 01 (một) USB nhãn hiệu KINGSTON, màu đen, bên trong có chứa 02 video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, dung lượng 128Gb, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thái Bảo Q đã hỗ trợ, bồi thường dân sự số tiền 550.000.000 đồng cho Vi Quốc Q1; Vi Quốc Q1 đã hỗ trợ, bồi thường dân sự số tiền 200.000.000 đồng cho Nguyễn Thái Bảo Q. Ngoài ra không có ai có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSKV1 ngày 28 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị để xét xử bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vi Quốc Q1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q có thành tích trong phòng chống dịch Covid-19 năm 2020 và hỗ trợ kinh phí khắc phục thiên tai, lũ lụt năm 2025 được UBND xã D xác nhận ngày 08/01/2026; bị cáo Vi Quốc Q1 đã có thời gian nhập ngũ tại Trung đoàn 604, Quân khu B1. Đây là những tình tiết thuộc các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Vi Quốc Q1 từ 20 (Hai mươi) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

* Phân trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thái Bảo Q đã hỗ trợ, bồi thường dân sự số tiền 550.000.000 đồng cho Vi Quốc Q1; Vi Quốc Q1 đã hỗ trợ, bồi thường dân sự số tiền 200.000.000 đồng cho Nguyễn Thái Bảo Q. Ngoài ra không có ai có yêu cầu, đề nghị gì thêm, nên không xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C1 số: 460153005877 mang tên Nguyễn Thái Bảo Q, sinh ngày: 20/8/1974, nơi cư trú: Xã D, tỉnh Quảng Trị, do Cục C1 cấp ngày 16/4/2025, có giá trị đến ngày 16/4/2035 cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số: 150127001619 mang tên Vi Quốc Q1, sinh ngày: 16/7/1986, nơi cư trú: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (cũ), do Sở Giao thông vận tải tỉnh G (cũ) cấp ngày 18/6/2024, có giá trị đến ngày 18/6/2029 cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Quá trình điều tra bị cáo Vi Quốc Q1 không đề nghị Luật sư bào chữa cho mình. Tại phiên tòa bị cáo Vi Quốc Q1 đề nghị Luật sư bào chữa cho mình; bị cáo đã có đơn yêu cầu Luật sư và đề nghị Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H bào chữa. Công ty L2 cũng có đơn đăng ký bào chữa cho bị cáo Vi Quốc Q1 và cử Luật sư Đỗ Minh N bào chữa cho bị cáo.

Xét các thủ tục đầy đủ theo quy định tại Điều 78, 79 Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn do Phòng C2 Công an tỉnh Q lập lúc 10 giờ 30 phút ngày 31 tháng 5 năm 2025; các kết luận giám định cũng như phù hợp với lời trình bày của người làm chứng, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 9 giờ 10 phút ngày 31/5/2025, tại Km 660+600 Quốc lộ A đường tránh thành phố Đ, thuộc tổ dân phố A B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Thái Bảo Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74B - 009.79 lưu thông theo hướng đi từ tỉnh Quảng Trị đi tỉnh Hà Tĩnh, do đi không đúng phần đường quy định nên phần trước bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 74B - 009.79 đâm va với phần trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 19H - 038.35 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R - 020.99 do Vi Quốc Q1 điều khiển theo hướng ngược chiều đánh lái sang trái để vượt xe mô tô đi không đúng phần đường quy định. Hành vi tham gia giao thông đường bộ của Nguyễn Thái Bảo Q đã vi phạm vào khoản 1, Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi tham gia giao thông đường bộ của Vi Quốc Q1 đã vi phạm khoản 1, Điều 10 và Điều 14 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hậu quả, Nguyễn Thái Bảo Q gây thiệt hại về tài sản của người khác trị giá 999.493.200 đồng; Vi Quốc Q1 gây thiệt hại về tài sản của người khác trị giá 200.609.333 đồng.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện như trên dẫn đến hậu quả: Nguyễn Thái Bảo Q gây thiệt hại về tài sản của người khác trị giá 999.493.200 đồng; Vi Quốc Q1 gây thiệt hại về tài sản của người khác trị giá 200.609.333 đồng. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, bị cáo Vi Quốc Q1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của người khác. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật nói chung và Luật giao thông đường bộ nói riêng, đã được học luật và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Đáng lẽ ra các bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ. Nhưng ngược lại, Vi Quốc Q1 điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 19H-038.35 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R –

020.99, do vượt xe không đúng quy định, đi không đúng phần đường dẫn đến phần trước bên trái xe ô tô đầu kéo va chạm với phần trước bên trái đầu xe của ô tô biển kiểm soát 74B-009.79 do Nguyễn Thái Bảo Q điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, đi không đúng đường theo quy định dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả: Xe ô tô biển kiểm soát 74B-009.79 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại tài sản là 200.609.333 đồng; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 19H-038.35 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R – 020.99 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại tài sản là 999.492.200 đồng. Do đó cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà các bị cáo gây ra.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị HĐXX cho bị cáo Vi Quốc Q1 hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác” để bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt để bị cáo được cải tạo tại xã hội. HĐXX thấy rằng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vi Quốc Q1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ gây nguy hiểm cho xã hội lớn; tại hồ sơ không có các tài liệu thể hiện bị cáo Vi Quốc Q1 có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác. Do đó, không áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ nhẹ tại điểm i, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Vi Quốc Q1, nên đề nghị mà người bào chữa đưa ra là không được chấp nhận.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q và Vi Quốc Q1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q có thành tích trong phòng chống dịch Covid-19 năm 2020 và hỗ trợ kinh phí khắc phục thiên tai, lũ lụt năm 2025 được UBND xã D xác nhận ngày 08/01/2026; bị cáo Vi Quốc Q1 đã có thời gian nhập ngũ tại Trung đoàn 604, Quân khu B1. Đây là những tình tiết thuộc các tình tiết giảm nhẹ cần được xem xét cho các bị cáo tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo vào năm 2011 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng từ đó đến nay đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Nên xét thấy có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bản thân các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 là lao động chính, có vai trò quan trọng trong gia đình, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương. Nên chưa cần thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội, mà áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật hình sự, xét xử các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo về chính quyền địa phương phối hợp gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động để chăm lo, nuôi sống bản thân và gia đình. Các bị cáo đều là lao động tự do không có công việc và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo trong thời gian chấp hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q đã hỗ trợ, bồi thường dân sự số tiền 550.000.000 đồng cho Vi Quốc Q1; Vi Quốc Q1 đã hỗ trợ, bồi thường dân sự số tiền 200.000.000 đồng cho Nguyễn Thái Bảo Q. Ngoài ra không có ai có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Nên HĐXX không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng:

* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q đã thu giữ và trả lại cho Nguyễn Thái Bảo Q tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/11/2025 gồm:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 74B-009.79, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông, đã qua sử dụng;

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0220305 của xe ô tô biển kiểm soát 74B-009.79, có hiệu lực đến 23/4/2028;

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số TNDS2504/942986, chủ xe Nguyễn Thái Bảo Q, có giá trị đến 24/4/2026;

- 01 (một) Giấy biên nhận thế chấp, lập ngày 25/4/2025 của Ngân hàng L3.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q đã thu giữ và trả lại cho Vi Quốc Q1 tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/11/2025 gồm:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 19H-038.35 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R – 020.99, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông, đã qua sử dụng;

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0295484 của xe ô tô biển kiểm soát 19H-038.35, chủ xe Vi Văn Đ, có hiệu lực đến 25/4/2026;

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1557077 của sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 19R – 020.99, chủ xe Vi Văn Đ có hiệu lực đến 17/11/2025;

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký rơ móoc, sơ mi rơ móoc số 19000021, biển số 19R – 020.99, cấp ngày 08/8/2024, chủ xe Vi Văn Đ.

- 01 (một) Giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp, lập ngày 17/6/2025 của Ngân hàng V;

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số TNDS2504/497738, chủ xe Vi Văn Đ, có giá trị đến 27/4/2026;

Các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Văn Đ đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C1 số: 460153005877 mang tên Nguyễn Thái Bảo Q, sinh ngày: 20/8/1974, nơi cư trú: Xã D, tỉnh Quảng Trị, do Cục C1 cấp ngày 16/4/2025, có giá trị đến ngày 16/4/2035 cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

+ Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số: 150127001619 mang tên Vi Quốc Q1, sinh ngày: 16/7/1986, nơi cư trú: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (cũ), do Sở Giao thông vận tải tỉnh G (cũ) cấp ngày 18/6/2024, có giá trị đến ngày 18/6/2029 cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

[9] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.2. Về hình phạt: Xử bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q cho Ủy ban nhân xã D, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo; trường hợp thay đổi nơi cư trú, hoặc nơi làm việc thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

2.3. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.4. Về hình phạt: Xử bị cáo Vi Quốc Q1 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và Bản án.

Giao bị cáo Vi Quốc Q1 cho Ủy ban nhân xã Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo; trường hợp thay đổi nơi cư trú, hoặc nơi làm việc thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C1 số: 460153005877 mang tên Nguyễn Thái Bảo Q, sinh ngày: 20/8/1974, nơi cư trú: Xã D, tỉnh Quảng Trị, do Cục C1 cấp ngày 16/4/2025, có giá trị đến ngày 16/4/2035 cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số: 150127001619 mang tên Vi Quốc Q1, sinh ngày: 16/7/1986, nơi cư trú: Khu D, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (cũ), do Sở Giao thông vận tải tỉnh G (cũ) cấp ngày 18/6/2024, có giá trị đến ngày 18/6/2029 cho bị cáo sau khi án có hiệu lực.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thái Bảo Q, Vi Quốc Q1 phải chịu nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/3/2026) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND KV 1-Quảng Trị;
- Công an tỉnh QT;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) về tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án: Do bị cáo Vũ Văn P hiện đang chấp hành hình phạt tù đối với bản án số 45/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của tòa án nhân dân khu vực 1- Ninh Bình với mức án 09 (C) năm tù.

[8] Bị cáo Vũ Văn P đang chấp hành hình phạt tù đối với bản án số 45/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của tòa án nhân dân khu vực 1- Ninh Bình với mức án 09 (C) năm tù nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

2.3. Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) tổng hợp hình phạt tù đối với bản án số 45/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của tòa án nhân dân khu vực 1- Ninh Bình với mức án 09 (C) năm tù. Buộc bị cáo Vũ Văn P phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án bằng:tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/7/2025.

. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Phân trại số E Trại giam T – Cục C3 – Bộ C4 theo Bản án số 184/2020/HSST ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020) và Quyết định thi hành án số 230 ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

